

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ THƯ TÍN DỤNG NỘI ĐỊA VÀ UPAS L/C KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1345G/QĐ-NHKL ngày 21/05/2022
của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long)

TT	DỊCH VỤ	MỨC PHÍ (VND)	TỐI THIỂU	TỐI ĐA
A	THƯ TÍN DỤNG NỘI ĐỊA			
I	Thư tín dụng nội địa dành cho KH là bên bán hàng ¹			
1	Thông báo/Sơ báo thư tín dụng			
-	KienlongBank là ngân hàng thông báo trực tiếp	400,000		
-	KienlongBank vừa là ngân hàng phát hành L/C vừa là ngân hàng thông báo L/C	200,000		
-	KienlongBank là ngân hàng thông báo thứ nhất	500.000 + Điện phí/Bưu Phí + 50.000 (Nếu người hưởng cần nhận hóa đơn VAT bưu phí)		
-	KienlongBank là ngân hàng thông báo thứ hai	200.000 + Phí thông báo của NH thứ nhất		
2	Thông báo tu chỉnh thư tín dụng			
-	KienlongBank là ngân hàng thông báo trực tiếp	200,000		
-	KienlongBank là ngân hàng thông báo thứ nhất	400.000 + Điện phí/Bưu phí + 50.000 (Nếu người hưởng cần nhận hóa đơn VAT bưu phí)		
-	KienlongBank là ngân hàng thông báo thứ hai	100,000+ Phí thông báo của NH thứ nhất		
3	Xử lý bộ chứng từ			
-	Bộ chứng từ xuất trình tại KienlongBank	200,000		

TT	DỊCH VỤ	MỨC PHÍ (VND)	TỐI THIỂU	TỐI ĐA
-	Bộ chứng từ đã kiểm tra bản thảo hoặc kiểm tra xong, nhưng khách hàng xuất trình tại ngân hàng khác	400,000/ bộ chứng từ		
-	Phí sửa đổi/điều chỉnh thư đòi tiền theo yêu cầu của KH	165,000 VND/lần		
4	Thanh toán bộ chứng từ (thu ngay khi gửi BCT đi đòi tiền)	0,15%	400,000	10,000,000
II	Thư tín dụng nội địa dành cho KH là bên bán hàng			
1	Phát hành thư tín dụng		600,000	10,000,000
1.1	Phần trị giá ký quỹ			
-	Ký quỹ bằng tiền	0.05%		
-	Ký quỹ bằng hợp đồng tiền gửi hoặc giấy tờ có giá do KienlongBank phát hành	0.075%		
1.2	Phần trị giá chưa ký quỹ	0,05%/tháng (tính tròn tháng từ ngày phát hành cho đến ngày hết hiệu lực)		
2	Tu chỉnh thư tín dụng			
2.1	Tu chỉnh tăng số tiền, thay đổi TSBĐ và/hoặc gia hạn thời hạn hiệu lực của L/C	Như phát hành thư tín dụng		
2.2	Tu chỉnh khác	400,000		
3	Ký hậu vận đơn/phát hành ủy quyền nhận hàng/Ký Cargo Receipt	200,000		
4	Bảo lãnh nhận hàng	800,000		

TT	DỊCH VỤ	MỨC PHÍ (VND)	TỐI THIỂU	TỐI ĐA
4.1	Sửa đổi bảo lãnh nhận hàng	300,000		
4.2	Hủy bảo lãnh nhận hàng	Miễn phí		
5	Chấp nhận hối phiếu/ chấp nhận thanh toán thư tín dụng trả chậm (phí tính theo ngày)	Tính theo ngày trên cơ sở : 1 năm = 365 ngày, 1 tháng = 30 ngày, từ ngày khách hàng chấp nhận thanh toán đến ngày đáo hạn, tối thiểu 30 ngày		
5.1	Ký quỹ 100%	0,05%/ tháng	700,000	
5.2	Ký quỹ <100%	0,05%/tháng x trị giá ký quỹ + 0,1%/tháng x trị giá chưa ký quỹ	1,000,000	
6	Thanh toán thư tín dụng	0.15%	300,000	8,000,000
7	Phí bất hợp lệ (thu người thụ hưởng)	2,000,000		
8	Hủy thư tín dụng	300.000 + Phí trả ngân hàng khác (nếu có)		
9	Hoàn trả bộ chứng từ	200.000 + phí thực tế phát sinh (nếu có)		
10	Phí xử lý chứng từ/ bộ chứng từ bổ sung/thay thế	150,000		
B	THƯ TÍN DỤNG UPAS NỘI ĐỊA Áp dụng trong trường hợp L/C UPAS nội địa do KienlongBank phát hành			
1	Phát hành thư tín dụng	(tính tròn tháng từ ngày phát hành cho đến ngày hết hiệu lực)	300,000	
1.1	Phần trị giá ký quỹ	0,03%/tháng		

TT	DỊCH VỤ	MỨC PHÍ (VND)	TỐI THIỂU	TỐI ĐA
1.2	Phần trị giá ký quỹ	0,06%/tháng		
2	Tu chỉnh thư tín dụng			
2.1	Tu chỉnh tăng số tiền, thay đổi TSBĐ và/hoặc gia hạn thời hạn hiệu lực của L/C	Như phát hành thư tín dụng	100,000	
2.2	Tu chỉnh khác	Miễn phí		
3	Chấp nhận hối phiếu/chấp nhận thanh toán thư tín dụng trả chậm (phí tính theo ngày)	Miễn phí		
4	Thanh toán thư tín dụng	Miễn phí		
5	Hủy thư tín dụng	300,000		
6	Phí bất hợp lệ (thu người thụ hưởng)	2,000,000		
C	ĐIỆN PHÍ QUA SWIFT			
1	Phát hành thư tín dụng nội địa	700,000		
2	Phát hành L/C UPAS nội địa	350,000		
3	Điện khác	350,000		
D	PHÍ DỊCH VỤ L/C UPAS	Phí trả ngay của Ngân hàng đại lý + Tối thiểu 2%/năm		

¹ Miễn phí cho Bên bán hàng nếu L/C UPAS nội địa do KienlongBank phát hành

Nguyên tắc thu phí:

1. Biểu phí này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.
2. Phí được thu bằng VND theo tỷ giá bán ngoại tệ chuyển khoản niêm yết của KienlongBank tại thời điểm thu.
3. Các dịch vụ có phát sinh điện phí, bưu phí sẽ thu thêm điện phí, bưu phí theo thực tế phát sinh.

4. Các chi phí thực tế khác như thuế, các chi phí phải trả cho bên thứ ba tham gia dịch vụ (nếu có), sẽ thu theo thực tế phát sinh.
5. Phí dịch vụ và các chi phí khác đã thu sẽ không hoàn lại trong trường hợp khách hàng yêu cầu hủy dịch vụ.
6. Phí dịch vụ được thu từng lần ngay khi phát sinh, hoặc thu gộp một lần sau khi kết thúc toàn bộ dịch vụ.
7. Đối với những dịch vụ thanh toán quốc tế thực hiện tại ngân hàng khác thông qua KienlongBank, thu theo phí thực tế phát sinh.
8. Trường hợp có Hợp đồng/Thỏa thuận giữa KienlongBank và khách hàng, hoặc sản phẩm dịch vụ có quy định thu phí riêng, đơn vị thực hiện thu phí theo Hợp đồng/Thỏa thuận/Quy định của sản phẩm dịch vụ.

